# Chi tiết mã HS 9827.10

| | |
|---|---|
| **Mã HS** | 9827.10 |
| **Mô tả hàng hóa** | Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại bằng thép không gỉ: |
| **Đơn vị** | |
| **Thời điểm tạo** | 03/11/2026 12:19:45 |
| **Phiên bản dữ liệu** | 2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx |
| **Trạng thái xác minh** | Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh. |
| **Liên kết** | https://vietnamtariff.com/hs-code/982710/ |

## 3 dòng thuế thuộc 9827.10

| Mã HS | Mô tả hàng hóa | Đơn vị | Thuế NK thông thường | MFN | VAT |
|---|---|---|---|---|---|
| 9827.10.10 | Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại bằng thép không gỉ: / - - - Ống chống và ống có giới hạn chảy dưới 80.000 psi và không có ren ở đầu ống | | 7,5% | 5% | Không có dữ liệu |
| 9827.10.90 | Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại bằng thép không gỉ: / - - - Loại khác | | 7,5% | 5% | Không có dữ liệu |
| 9827.10.90 | Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại bằng thép không gỉ: / - - - Loại khác | | 7,5% | 5% | Không có dữ liệu |

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.